

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình quốc gia Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản
trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030

Căn cứ Luật Thủy sản năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 26/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Căn cứ Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về quản lý loài nguy cấp, quý, hiếm; nuôi động vật rừng thông thường và thực thi công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 76/QĐ-TTg ngày 18/01/2024 về việc phê duyệt Chương trình Quốc gia Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2030; số 389/QĐ-TTg ngày 09/5/2024 về việc phê duyệt quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; số 1598/QĐ-TTg ngày 19/12/2024 về phê duyệt Kế hoạch, chính sách và giải pháp thực hiện Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 2773/QĐ-BNN-KN ngày 09/8/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) về việc ban hành Danh mục khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình quốc gia Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2030 phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Đắk Lắk.
- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản; bảo đảm sử dụng hợp lý, bền vững tài nguyên thủy sản, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái và phát triển kinh tế - xã hội địa phương.
- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư trong công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; từng bước hình thành ý thức chủ động, tự giác tham gia bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của UBND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương các cấp trong tổ chức triển khai thực hiện.

- Phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; đề cao vai trò người đứng đầu trong việc chỉ đạo, điều hành và kiểm tra, giám sát thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Phát huy trách nhiệm phối hợp của các cấp, các ngành và cộng đồng dân cư trong triển khai thực hiện; huy động sự tham gia tích cực của các tổ chức chính trị - xã hội, nghề nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức phi Chính phủ và người dân.

- Đảm bảo các hoạt động thực hiện Kế hoạch được triển khai đồng bộ, thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với quy định của pháp luật.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Bảo tồn, bảo vệ, tái tạo nguồn lợi thủy sản nhằm phục hồi và sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn lợi thủy sản và các hệ sinh thái thủy sinh; gắn hoạt động tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, quản lý nguồn lợi thủy sản với hoạt động khai thác thủy sản bền vững, chống khai thác IUU; nâng cao nhận thức của cộng đồng và xã hội về bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản góp phần phát triển thủy sản bền vững, giữ gìn tính đa dạng sinh học; chủ động ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu và nước biển dâng; thúc đẩy tăng trưởng xanh, nâng cao đời sống và sinh kế cho người dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia.

- Phát triển bền vững ngành khai thác thủy sản với cơ cấu tàu cá, nghề khai thác phù hợp với khả năng cho phép khai thác của nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh; sản xuất an toàn, hiệu quả kinh tế cao, nâng cao đời sống ngư dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Thực hiện có hiệu quả kế hoạch điều tra, đánh giá đa dạng sinh học, nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của các loài thủy sản trên địa bàn tỉnh theo Luật Thủy sản năm 2017; tổ chức thực hiện điều tra đánh giá nghề cá thương phẩm hằng năm trên địa bàn tỉnh.

- Thành lập Khu bảo tồn biển Vũng Rô cấp tỉnh (phân hạng: Khu bảo tồn loài - sinh cảnh) trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Thủy sản năm 2017.

- Tổ chức hoạt động thả giống tái tạo nguồn lợi thủy sản vào vùng nước tự nhiên hàng năm, góp phần phục hồi nguồn lợi thủy sản trên các thủy vực.

- Thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản gắn với xây dựng nông thôn mới, phát triển du lịch sinh thái.

- Cập nhật thường xuyên thông tin, dữ liệu về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản vào cơ sở dữ liệu quốc gia nhằm phục vụ công tác quản lý.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản

- Phối hợp triển khai, thực hiện điều tra tổng thể nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản đến năm 2030 được thực hiện theo Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 27/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản theo chuyên đề phù hợp tình hình thực tế của tỉnh.

- Cập nhật thông tin về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản vào cơ sở dữ

liệu quốc gia về thủy sản; công bố kết quả điều tra nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản.

2. Bảo tồn biển

Thành lập mới khu bảo tồn biển Vũng Rô theo Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Bảo vệ nguồn lợi thủy sản

- Tổ chức quản lý các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản, khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn, khu vực đường di cư tự nhiên của loài thủy sản.

- Thực hiện một số biện pháp bảo vệ các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ; Thông tư số 27 /2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về quản lý các loài nguy cấp, quý, hiếm; nuôi động vật rừng thông thường và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.

- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác, gây nuôi, vận chuyển, mua bán tiêu thụ các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm.

- Thành lập và đưa vào hoạt động Quỹ bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, Quỹ cộng đồng theo quy định của Luật Thủy sản 2017.

4. Tái tạo, phát triển nguồn lợi thủy sản và phục hồi môi trường sống của loài thủy sản.

- Tổ chức thả giống tái tạo một số loài thủy sản có giá trị kinh tế, khoa học, loài thủy sản bản địa, loài thủy sản đặc hữu vào các thủy vực; tăng cường quản lý các khu vực, loài thủy sản được tái tạo, phục hồi để bảo đảm hiệu quả.

- Bảo vệ môi trường sống của các loài thủy sản, đặc biệt là các khu vực tập trung sinh sản, khu vực thủy sản còn non tập trung sinh sống, nơi cư trú và đường di cư tự nhiên của các loài thủy sản.

- Đánh giá hiệu quả hoạt động tái tạo nguồn lợi thủy sản, phục hồi hệ sinh thái và môi trường sống của loài thủy sản.

5. Cộng đồng, tổ chức, cá nhân tham gia bảo vệ nguồn lợi thủy sản

- Tuyên truyền, hướng dẫn tổ đội sản xuất trên biển theo hướng khai thác gắn với quản lý, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, môi trường sống của các loài thủy sản; hỗ trợ cơ quan liên quan giám sát, thông báo các hành vi khai thác gây hại đến nguồn lợi thủy sản.

- Hỗ trợ các tổ Cộng đồng về thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản phù hợp với nhu cầu của người dân theo hướng bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản kết hợp với phát triển du lịch sinh thái, du lịch nông thôn; đảm bảo sinh kế bền vững và an sinh xã hội.

- Tổ chức đối thoại, hợp tác giữa các cấp quản lý với các bên liên quan như: Các tổ chức phi Chính phủ, doanh nghiệp tư nhân, tổ chức xã hội... đặc biệt là cộng đồng nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp và khối tư nhân trong công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

6. Ngăn chặn sự suy giảm nguồn lợi thủy sản

- Điều chỉnh, cơ cấu lại các nghề khai thác thủy sản phù hợp với khả năng cho

phép khai thác của nguồn lợi thủy sản theo hướng không phát triển và giảm dần một số loại nghề khai thác không thân thiện với nguồn lợi và môi trường, có tính chọn lọc thấp, khai thác thủy sản còn non ở vùng biển ven bờ và vùng nội địa.

- Thực hiện tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, tập trung tại các khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản, khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; tăng cường xử lý hoạt động sử dụng xung điện, chất độc, chất nổ, nghề, ngư cụ khai thác có tính hủy diệt, tận diệt, khai thác loài thủy sản có kích thước nhỏ hơn quy định, khai thác, vận chuyển, mua bán tiêu thụ các loài nguy cấp, quý, hiếm.

- Tổ chức phối hợp với các lực lượng chức năng thực hiện kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật về khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên biển, trong vùng nội địa.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác thực thi pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; nâng cao năng lực tuần tra, kiểm tra, kiểm soát phát hiện xử lý vi phạm pháp luật cho lực lượng kiểm ngư.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về cơ chế, chính sách

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Ban hành cơ chế khuyến khích sự tham gia của cộng đồng, tổ chức, doanh nghiệp vào hoạt động bảo tồn, tái tạo, phát triển nguồn lợi thủy sản; xây dựng, ban hành chính sách hỗ trợ cho ngư dân chuyển đổi nghề từ các nghề khai thác xâm hại đến nguồn lợi và hệ sinh thái sang các nghề khai thác hải sản thân thiện với môi trường gắn với hiện đại hóa tàu cá hoặc chuyển ra ngoài lĩnh vực khai thác phù hợp với định hướng phát triển nghề cá và điều kiện kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Ban hành cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các lực lượng chức năng để thực hiện tốt công tác kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật trong các hoạt động thủy sản trên biển và trong vùng nội địa.

2. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo vệ và phát triển nguồn lợi

- Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng và xã hội về vai trò, giá trị của nguồn lợi thủy sản và các hệ sinh thái thủy sinh; ý nghĩa của công tác bảo tồn biển; trách nhiệm bảo vệ nguồn lợi thủy sản, đặc biệt là bảo vệ loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm.

- Đa dạng hóa các phương thức truyền thông, lựa chọn các phương thức truyền thông phù hợp với văn hóa, tập quán, điều kiện của địa phương, xác định đúng trọng tâm truyền thông và đối tượng truyền thông để nâng cao hiệu quả công tác truyền thông; tập trung truyền thông trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản vào các dịp thả giống tái tạo nguồn lợi thủy sản nhân ngày truyền thống ngành thủy sản Việt Nam (ngày 01 tháng 4), ngày môi trường thế giới (ngày 05 tháng 6), ngày đại dương thế giới (ngày 08 tháng 6), ngày Quốc tế đa dạng sinh học (ngày 22 tháng 5), Lễ hội vu lan (ngày 15 tháng 7 âm lịch).

- Phối hợp các tổ chức chính trị, xã hội, nghề nghiệp, cơ quan truyền thông đại chúng vận động, tuyên truyền sâu rộng, phổ biến kiến thức và nâng cao nhận thức cho cộng đồng về bảo tồn, bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản, các hệ sinh thái thủy sinh, đặc biệt là có sự hiểu biết đúng về loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm; chống khai thác IUU;

chủ động, tự giác tham gia công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Vận động ngư dân cam kết tuân thủ quy định pháp luật về khai thác và bảo vệ phát triển nguồn lợi thủy sản; chủ cơ sở chế biến, kinh doanh thủy sản cam kết không nuôi, nhốt, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm; tổ chức cộng đồng tham gia đấu tranh, tố giác hành vi vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Lồng ghép nội dung giáo dục về bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản vào chương trình giảng dạy, học tập trong chương trình đào tạo, chương trình ngoại khóa ở một số trường đại học, cao đẳng, trung cấp, phổ thông nhằm cung cấp thông tin, kiến thức cơ bản về quản lý, bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, sử dụng bền vững nguồn lợi thủy sản cho các tầng lớp học sinh, sinh viên.

3. Nâng cao năng lực quản lý và phát triển nguồn nhân lực trong bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản

- Kiện toàn hệ thống cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản, lực lượng kiểm ngư đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

- Nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp giữa các lực lượng chức năng (kiểm lâm, kiểm ngư, công an địa phương...) trong công tác thực thi pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Tổ chức, cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản của tỉnh; nâng cao năng lực hệ thống thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động liên quan đến bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

4. Triển khai thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản

- Tuyên truyền, tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Hướng dẫn kỹ thuật, tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo quy định.

- Tổ chức thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên phạm vi địa bàn tỉnh theo hướng bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản kết hợp với khai thác, nuôi trồng thủy sản, phát triển du lịch sinh thái, du lịch nông thôn.

- Tổ chức công nhận và giao quyền cho tổ chức cộng đồng thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị thiết yếu cho tổ chức cộng đồng thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

5. Khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế

- Phối hợp với các Viện, Trường và các cơ quan nghiên cứu, lựa chọn giống bố mẹ, hoàn thiện và chuyển giao quy trình kỹ thuật, công nghệ sản xuất giống nhân tạo và nuôi thương phẩm, thả tái tạo một số loài thủy sản có giá trị kinh tế, loài thủy sản bản địa, đặc hữu, loài nguy cấp, quý, hiếm, bổ sung nguồn giống thủy sản phục vụ công tác tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản, phục hồi hệ sinh thái thủy sinh.

- Khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp và khối tư nhân, thông qua các chính sách khuyến khích đầu tư vào công tác phát triển khoa học công nghệ trong bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, khai thác nguồn lợi thủy sản hiệu quả, bền vững và thân thiện với môi trường.

- Tăng cường hợp tác quốc tế, tìm kiếm và sử dụng có hiệu quả nguồn lực hỗ trợ của các đối tác và tổ chức quốc tế; trao đổi thông tin, học tập, chia sẻ kinh nghiệm về: điều tra, khảo sát, đánh giá, nghiên cứu nguồn lợi thủy sản (trên biển và ở vùng nội địa); quản lý loài thủy sản, khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; chống khai thác IUU.

V. CÁC ĐỀ ÁN, DỰ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH ƯU TIÊN *(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

1. Tái tạo nguồn lợi thủy sản tại một số thủy vực vùng ven biển và nội địa trên địa bàn tỉnh.
2. Đề án thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản.
3. Truyền thông, nâng cao nhận thức về công tác bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.
4. Đề án thành lập khu bảo tồn biển Vũng Rô - xã Hòa Xuân.
5. Điều tra đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản trong các hệ sinh thái biển điển hình ở vùng ven bờ, ven đảo, trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, khu bảo tồn đất ngập nước trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện điều tra, đánh giá nghề cá thương phẩm trên địa bàn tỉnh.
6. Đề án chuyển đổi một số nghề khai thác thủy sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái trên địa bàn tỉnh.
7. Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản của tỉnh.
8. Ban hành danh mục nghề, ngư cụ cấm sử dụng khai thác thủy sản; Danh mục khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn trên địa bàn tỉnh; Danh mục khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh.

VI. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

Thực hiện đa dạng nguồn vốn huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai thực hiện Chương trình.

1. Nguồn ngân sách nhà nước cấp hằng năm: chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên (vốn sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp môi trường, sự nghiệp khoa học) theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.
2. Nguồn vốn lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030, dự án khác.
3. Kinh phí vận động, huy động từ các nhà tài trợ nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
4. Nguồn tài chính khác theo quy định của pháp luật.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 76/QĐ-TTg ngày 18/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Quốc gia Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2030; Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 09/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn

tỉnh Đắk Lắk phù hợp với điều kiện thực tế, bảo đảm kịp thời, hiệu quả, phù hợp với các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình.

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền và phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ nguồn lợi thủy sản, bảo vệ môi trường sống các loài thủy sản với những nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp đến người dân; phối hợp với các lực lượng chức năng, chính quyền địa phương tổ chức duy trì công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động khai thác thủy sản của các cá nhân, tổ chức tại các thủy vực tự nhiên trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các địa phương tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức cá nhân vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, gây ô nhiễm tại các thủy vực tự nhiên.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, gây ô nhiễm tại các thủy vực tự nhiên; kiểm soát chặt chẽ hoạt động nhả chìm ở biển để hạn chế tối đa tác động, ảnh hưởng xấu đến môi trường, hệ sinh thái biển và nguồn lợi thủy sản.

- Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ vào sinh sản nhân tạo, ương nuôi một số loài đặc sản, đặc hữu của tỉnh; điều tra, đánh giá nguồn lợi và môi trường sống của các loài thủy sản; tăng cường kiểm soát các loài thủy sản ngoại lai xâm hại và loài thủy sản ngoại lai có nguy cơ xâm hại môi trường.

- Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung Kế hoạch; định kỳ, đột xuất, hằng năm tổng hợp kết quả; tham mưu đề xuất các giải pháp giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Sở Tài chính

- Trên cơ sở dự toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị, địa phương trình cấp thẩm quyền phân bổ, bố trí nguồn vốn thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và khả năng cân đối ngân sách.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hàng năm để thực hiện các dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Phối hợp giám sát, kiểm tra đánh giá về kết quả quản lý và sử dụng nguồn vốn thực hiện kế hoạch.

3. Công an tỉnh

- Chỉ đạo Công an các đơn vị, Công an cấp xã phối hợp với các ngành, chính quyền các cấp tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về khai thác, bảo vệ nguồn lợi và môi trường thủy sản; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và chính quyền cấp xã kiểm soát và xử lý các hành vi vi phạm về khai thác, bảo vệ nguồn lợi và môi trường sống các loài thủy sản.

- Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ, Công an các xã, phường tăng cường công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện, điều tra xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, đặc biệt là vận chuyển, mua bán trái phép các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm và sử dụng các ngư cụ cấm, chất nổ, chất độc, xung điện để khai thác nguồn lợi thủy sản.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Tăng cường tuần tra, kiểm soát phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản theo chức năng, thẩm quyền; giám sát chặt chẽ việc triển khai kế hoạch, dự án điều tra đa dạng sinh học, nguồn lợi thủy sản trên các vùng biển của tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ nguồn lợi thủy sản cho cộng đồng ngư dân; cứu hộ kịp thời các loài thú biển khi gặp nạn bị thương.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Ưu tiên đưa các đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ vào nghiên cứu để ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ và hỗ trợ việc chuyển giao các quy trình sản xuất các loài thủy sản nguy cấp, quý hiếm để kịp thời bảo vệ và phát triển đa dạng sinh học, an toàn sinh học và sử dụng bền vững tài nguyên sinh vật.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền về bảo vệ nguồn lợi thủy sản tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên, người học trong toàn ngành.

- Thực hiện lồng ghép các nội dung về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên trong các hoạt động giáo dục theo quy định.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Định hướng các cơ quan báo chí, truyền thông; Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về Chương trình quốc gia Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030 với thời lượng, tần suất, đối tượng, địa bàn phù hợp.

8. Sở Công Thương

Tăng cường đôn đốc, kiểm tra các đơn vị quản lý công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh đảm bảo an toàn hồ, đập. Phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn các hộ dân được khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản các hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo quy định.

9. Đề nghị Ban trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường để triển khai thực hiện các kế hoạch thả phóng sinh các loại thủy sản vào các ngày lễ trọng đại về thả giống phóng sinh của Giáo hội Phật giáo.

- Tuyên truyền cho bà con nhân dân, các tăng ni, phật tử những quy định của nhà nước về bảo vệ nguồn lợi thủy sản, đặc biệt là những quy định về việc không thả phóng sinh các loài thủy sản ngoại lai xâm hại ra môi trường tự nhiên.

- Vận động các tăng ni, phật tử tham gia thả giống tái tạo nguồn lợi thủy sản trong đợt thả giống tái tạo nguồn lợi thủy sản hàng năm.

10. UBND các xã, phường

- Chủ động xây dựng Kế hoạch phù hợp với đặc điểm của địa phương và tổ chức triển khai thực hiện; phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện tốt các nội dung liên quan.

- Bố trí kinh phí hàng năm từ ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định để thực hiện các nội dung kế hoạch tại địa phương. Bố trí

kinh phí do địa phương quản lý để thực hiện các nhiệm vụ bổ sung, tái tạo nguồn lợi thủy sản, phục hồi môi trường sống của các loài thủy sản tại các thủy vực trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện các mô hình đồng quản lý trong bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; các chương trình, kế hoạch bảo tồn, bảo vệ, phát triển nguồn lợi và môi trường sống của các loài thủy sản trên địa bàn.

- Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm về đánh bắt, khai thác thủy sản, bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn. Đặc biệt, xử lý nghiêm các trường hợp khai thác thủy sản bằng các hình thức hủy diệt (chất nổ, xung điện, kích điện...) làm ảnh hưởng đến nguồn lợi thủy sản trên địa bàn

- Tổ chức thực hiện chuyển đổi nghề khai thác thủy sản không thân thiện với nguồn lợi và môi trường sống các loài thủy sản sang ngành nghề khác; ký cam kết tuân thủ quy định pháp luật về khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; ký cam kết không nuôi, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm cho người dân và cơ sở chế biến, kinh doanh thủy sản

- Triển khai thực hiện các chính sách xã hội, hỗ trợ việc làm để chuyển đổi nghề nghiệp cho các đối tượng khai thác thủy sản nhằm làm giảm áp lực khai thác đối với nguồn lợi thủy sản tự nhiên.

- Định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

11. Các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội-ngành nghiệp, đơn vị sự nghiệp liên quan khác

Theo chức năng, nhiệm vụ chủ động tham gia, giám sát các hoạt động liên quan đến bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; hỗ trợ và huy động sự tham gia của cộng đồng trong thực hiện, kiểm tra, giám sát; phối hợp thực hiện các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cộng đồng.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan và UBND các xã, phường tổ chức triển khai kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với thực tế./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Cục Thủy sản và Kiểm ngư;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NNMT (Q-05b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thiên Văn